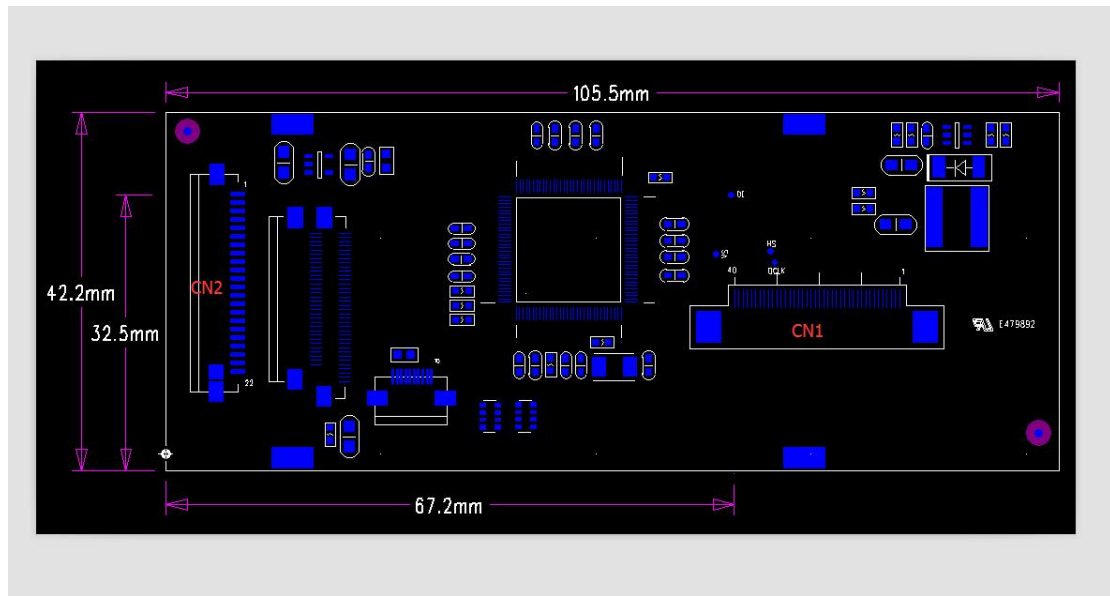


Controller board size



PIN OUT

LCD PIN OUT (CN1)

PIN NUMBER	定义
1	VLED-
2	VLED+
3	GND
4	VDD
5	R0
6	R1
7	R2
8	R3
9	R4
10	R5
11	R6
12	R7
13	G0
14	G1
15	G2
16	G3
17	G4
18	G5
19	G6
20	G7
21	B0
22	B1
23	B2

24	B3
25	B4
26	B5
27	B6
28	B7
29	GND
30	CLK
31	DISP
32	NC
33	NC
34	DE
35	NC
36	GND
37	XR
38	XD
39	XL
40	XU

CN2 PIN OUT

管脚序号	定义
1	GND
2	VDD
3	B/L Enable
4	RS
5	WR
6	RD
7	DB0
8	DB1
9	DB2
10	DB3
11	DB4
12	DB5
13	DB6
14	DB7
15	CS
16	RES
17	NC
18	X1
19	DISP_ON
20	Y1
21	X2
22	Y2